

Ngày soạn: Ngày dạy: **Tiết:**

CHỦ ĐỀ 2. TÔI TRƯỞNG THÀNH

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân.
- Nhận diện được phẩm chất ý chí và sự đam mê của bản thân.
- Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.
- Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.
- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê.
- Tìm hiểu biểu hiện của sự đam mê.
- Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập.
- Chỉ ra những biểu hiện và những việc làm để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống.
- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân qua những việc làm thực hiện các vai trò trong gia đình và trong xã hội.
- Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình thực hiện đam mê.
- Thể hiện ý chí của bản thân trong một số tình huống.
- Thể hiện khả năng tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề và trình bày quan điểm trong cuộc sống.
- Thực hiện những việc làm nhằm thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống.
- Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

TUẦN 1:

XEM KỊCH CÂM – ĐOÁN TÍNH CÁCH NHÂN VẬT

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được một số nét tính cách qua các hành động không lời;
- Có tâm thế tích cực để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề về xác định tính cách của bản thân.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phân công một số nhóm HS xây dựng kịch bản và trình diễn 2 - 3 vở kịch câm ngắn trong đó bao gồm các nhân vật có những nét tính cách như: vui vẻ, lạc quan, cởi mở, giản dị, cẩn thận, chu đáo, quan tâm đến mọi người, nóng nảy, hay cáu giận, ưa bạo lực....
- Phần thưởng cho những HS đoán đúng và nhanh các nét tính cách (nếu có điều kiện).
- Phân công HS làm người điều khiển trò chơi.

2. Đối với HS:

- Đối với những nhóm HS được phân công diễn kịch câm: xây dựng kịch bản, phân công vai diễn và tập luyện diễn kịch câm.
- Đối với những HS khác: Nghiên cứu trước về một số nét tính cách và biểu hiện của tính cách.

II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1

Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Xem kịch câm – đoán tính cách nhân vật a) Mục tiêu:

HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức

được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng. **b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- NDCT phổ biến yêu cầu quan sát kịch câm và đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch.
- HS lần lượt xem các vở kịch câm ngắn do các nhóm trình bày.
- Sau mỗi vở kịch, NDCT tổ chức cho HS đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch dựa trên sự quan sát của bản thân. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong. - Ai đoán đúng và nhanh nhất sẽ được phần thưởng (nếu nhà trường có điều kiện). - Thảo luận chung: Qua hoạt động này, bạn rút ra được điều gì?

ĐÁNH GIÁ

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS suy nghĩ, xác định một số nét tính cách của bản thân trong: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, thiết lập quan hệ với người khác,... để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

* * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.
- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân biết cách định hướng nghề nghiệp trong tương lai để phù hợp với điểm mạnh của bản thân.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

2

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề thể hiện sự trưởng thành của bản thân thông qua trò chơi “Hiểu ý đồng đội”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm từ khoá” - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: + <i>Gợi ý: Có 5 từ khoá trong ô chữ thể hiện những nội dung chính cho bài học hôm nay</i> + <i>Nhóm tìm được 5 từ khoá nhanh nhất sẽ chiến thắng trò chơi.</i> - Nếu HS không tìm ra từ khoá, GV có thể gợi ý các hàng Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Cuộc sống không ngừng thay đổi và quá trình trưởng thành của chúng ta là 1 hành trình đầy thách thức và khám phá. Trong bài học này, chúng ta không chỉ nói về những thay đổi tất yếu trong cuộc sống mà còn tìm hiểu cách để chúng ta có thể thích ứng với những thay đổi đó, cách để chúng ta chủ động hơn và sẵn sàng đối mặt với những thách thức trong, tương lai, giúp chúng ta trưởng thành hơn trong cuộc sống.	Từ khoá: Thích ứng, chủ động, tự lập, trưởng thành, thay đổi

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

a. Mục tiêu:

- Nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.
- Chia sẻ những biểu hiện thể hiện sự trưởng thành

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS có thể khám xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân **d.**

Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Chơi trò chơi "Đoán xem người đó là ai". Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi:	1. Chơi trò chơi "Đoán xem người đó là ai". HS tham gia trò chơi

+ Mỗi nhóm bí mật chọn một bạn học trong lớp và mô tả 5 biểu hiện của sự trưởng thành.

+ GV gợi ý cách mô tả:

- Có giọng đọc thơ rất hay, thường xuyên phát biểu ý kiến trong giờ học môn Ngữ văn.
- So với năm trước đã cao vọt.
- Trước kia thường nghe theo ý kiến của bạn bè, ít khi thể hiện suy nghĩ của mình.
- Hiện tại đã biết trình bày và bảo vệ quan điểm của bản thân trước người khác.
- Tự tin khi giao tiếp ở nơi công cộng.
- Hiểu và chủ động thực hiện các quy định ở ngoài cộng đồng.
- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường và Đoàn Thanh niên.

+ Các nhóm khác lắng nghe mô tả của nhóm bạn và đoán tên người được mô tả

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc nhóm, lựa chọn và mô tả một bạn trong nhóm - Các nhóm lần lượt trình bày những mô tả về bạn, để các nhóm còn lại đoán tên

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV tổ chức trò chơi, các nhóm tích cực tham gia - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét kết quả trò chơi và kết luận

Nhiệm vụ 2. Nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm chỉ ra những đặc điểm để nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân - Yêu cầu HS liệt kê theo các mục:

- + Trưởng thành về thể chất
- + Trưởng thành về tâm lí
- + Trưởng thành về xã hội

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

2. Nhận diện những biểu hiện trưởng thành của cá nhân

- Trưởng thành về thể chất: + Tăng chiều cao.

+ Thay đổi cân nặng.

+ Thay đổi giọng nói.

- Trưởng thành về tâm lí: + Có ý chí và kiên định với mục tiêu đề ra.

+ Có đam mê riêng của cá nhân và quyết tâm theo đuổi đam mê.

+ Có khả năng tư duy độc lập.

+ Có khả năng linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống.

- Trưởng thành về xã hội:

+ Nhận biết quyền và trách nhiệm công dân.

+ Có ý thức thực hiện quyền và trách nhiệm công dân của bản thân.

+ Chủ động thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội. + Thực hiện việc làm thể hiện quyền và trách nhiệm của bản thân trong gia đình. + Có khả năng tổ chức cuộc sống cá nhân, công việc và quản lí bản thân.

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận - GV bổ sung thêm: Ngoài ra, những biểu hiện trường thành của cá nhân còn có thể bao gồm: • Có lòng tin vào bản thân: Cá nhân tin tưởng vào khả năng của bản thân và có thể đạt được mục tiêu của mình. • Có lòng biết ơn: Cá nhân biết ơn những gì mình đang có và trân trọng những người xung quanh. • Có lòng vị tha: Cá nhân sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không mong đợi. • Có tinh thần trách nhiệm: Cá nhân ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và xã hội.	
--	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê a.

Mục tiêu:

- Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân. - Chỉ ra những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện biểu hiện thể hiện ý chí của bản thân **d.**

Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân, thông qua tình huống cụ thể:

Khánh mong muốn trở thành cầu thủ bóng rổ chuyên nghiệp. Bạn chơi bóng rổ từ năm học lớp 8 và là thành viên Câu lạc bộ Bóng rổ của trường. Khánh tìm đọc sách báo, thường xuyên xem các video quay những trận đấu bóng rổ đỉnh cao, tìm hiểu về những vận động viên và câu lạc bộ bóng rổ nổi tiếng trên thế giới, tìm hiểu về kỹ thuật, về chiến thuật chơi bóng rổ. Khánh tự tạo cho mình một chỗ chơi bóng rổ ngay cạnh nhà, bất cứ lúc nào rảnh rỗi là bạn lại luyện tập. Khánh tham gia đều đặn các buổi tập bóng rổ dù đôi khi bạn thấy mệt mỏi, thiếu thời gian nghỉ ngơi vì việc học tập năm cuối cấp rất bận rộn.

- Các nhóm chú ý chỉ rõ, cụ thể các biểu hiện và giải thích lí do vì sao lại có những biểu hiện như vậy

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ và thảo luận nhóm

1. Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

- Tìm hiểu sâu rộng về bóng rổ: Khánh không chỉ chơi bóng rổ mà còn tích cực đọc sách báo, xem video về các trận đấu và tìm hiểu về các vận động viên, câu lạc bộ nổi tiếng. Điều này cho thấy sự nghiên cứu sâu rộng về môn thể thao mà Khánh đam mê.

- Tự tạo cơ hội luyện tập: Khánh không chờ đợi buổi tập chính thức mà tự tạo cơ hội luyện tập bằng cách có một chỗ chơi bóng rổ ngay cạnh nhà. Điều này thể hiện sự tự chủ và sẵn sàng đầu tư thời gian và công sức cho đam mê của mình.

- Tham gia đều đặn các buổi tập: Mặc dù bận rộn với việc học tập, nhưng Khánh vẫn tham gia đều đặn các buổi tập bóng rổ. Sự kiên

+ Chia sẻ thảo luận với các thành viên trong nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận -

GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những biểu hiện cụ thể của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

Nhiệm vụ 2. Nêu những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học

tập - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ cá nhân:

+ Ghi ra giấy những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

- GV gợi ý:

+ Biểu hiện của phẩm chất ý chí

+ Biểu hiện của sự đam mê

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học

tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo

luận - GV mời đại HS trình bày kết quả.

- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra. - GV mở rộng thêm những kiến thức: ngoài ra, một số biểu hiện khác của sự đam mê của cá nhân có thể kể đến:

+ Luôn tìm kiếm những cách thức mới để sáng tạo và đổi mới.

+ Có khả năng tập trung cao độ và đạt được trạng thái "hòa nhập" khi thực hiện công việc liên quan đến đam mê.

+ Cảm thấy hạnh phúc và thỏa mãn khi được theo đuổi đam mê của mình.

+ Có ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng thông qua việc chia sẻ đam mê và truyền cảm hứng cho người khác.

nhẫn và cam kết này là biểu hiện của ý chí và đam mê.

- Vượt qua khó khăn: Thậm chí khi mệt mỏi và bận rộn với việc học tập, Khánh vẫn duy trì sự tham gia vào các buổi tập. Điều này cho thấy sự quyết tâm và khả năng vượt qua khó khăn để theo đuổi đam mê. Tính quyết đoán

2. Nêu những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.

- Biểu hiện của phẩm chất ý chí: + Xác định mục đích rõ ràng. +

Độc lập ra quyết định và hành động theo quyết định.

+ Hành động quyết đoán, kiên định thực hiện mục đích.

+ Kiên trì tìm cách vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. +

Kiên định từ chối những hành vi trái với mục đích của bản thân. +

Tự chủ, kiểm soát các hành vi, cảm xúc của bản thân.

- Biểu hiện của sự đam mê:

+ Luôn nghĩ về điều yêu thích, hứng thú.

+ Có niềm vui, sự phấn khích, hào hứng và thường xuyên nói về điều yêu thích.

+ Hào hứng trao đổi, bàn luận về vấn đề quan tâm.

+ Dành nhiều thời gian và công sức cho việc mình yêu thích.

+ Luôn cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn, rào cản để thực hiện.

3. Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em

Những biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê của em là: - Xác định được mục đích của bản thân và đề ra mục tiêu để theo đuổi và hoàn thành

- Mức độ biểu hiện của ý chí có thể khác nhau ở mỗi cá nhân, tùy thuộc vào tính cách, hoàn cảnh và trải nghiệm sống của họ. Tuy nhiên, những biểu hiện chung nêu trên có thể giúp bạn nhận diện được ý chí của bản thân và những người xung quanh. Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em - Hướng dẫn HS chia sẻ Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành chia sẻ về những biểu hiện của ý chí và đam mê của em Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận	- Kiên định trong hành động và suy nghĩ khi thực hiện mục đích - Luôn nỗ lực, cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn - Có suy nghĩ tích cực, niềm vui, hào hứng khi nghĩ và nói về điều yêu thích
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục tìm hiểu về khám phá sự đam mê của bản thân và nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân
- Xem trước nội dung hoạt động 3, 4 chủ đề 2

* * * * *

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH THỂ HIỆN SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN”

a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Sơ kết tuần. Chia sẻ về đam mê của bản thân

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân: Một số biểu hiện khác của sự trưởng thành có thể kể đến:
 - Biết cách tha thứ cho bản thân và người khác.

- Biết cách học hỏi từ những sai lầm của bản thân.
- Biết cách chấp nhận những điều không thể thay đổi.

7

- Biết cách trân trọng những gì mình đang có.
- Biết cách sống một cuộc sống trọn vẹn và hạnh phúc.
- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn
- Cả lớp thảo luận và kết luận về những việc phải làm để rèn luyện ý chí để vượt qua chính mình tiến tới theo đuổi đam mê của bản thân

2. Thảo luận về biện pháp thực hiện

- GV khích lệ HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân 8

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 2: SHDC

CHỦ ĐỀ “TRAO ĐỔI VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ NHỮNG YÊU CẦU, THÁCH THỨC MÀ XÃ HỘI HIỆN ĐẠI ĐẶT RA CHO NHỮNG NGƯỜI TRẺ TUỔI”

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;
- Có ý thức về sự thích ứng với sự thay đổi của bản thân;

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về vấn đề sẽ tranh biện trong buổi sinh hoạt
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - " Trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi" a) Mục tiêu:

- Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Tổ chức buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.
- + HS cùng hát bài văn nghệ xen giữa chương trình
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề buổi trao đổi
- + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

- Lựa chọn một tình huống về những yêu cầu, thách thức trong xã hội mà giới trẻ gặp phải
- Liệt kê các vấn đề có thể phát sinh trong tình huống đó.
- Thảo luận và xác định cách ứng phó với từng vấn đề.

9

- Xác định các nhân vật tham gia và xây dựng lời thoại để thể hiện các cách ứng phó. -

Chuẩn bị một số câu hỏi để trao đổi:

+ *Bạn nhận định như thế nào về giới trẻ trong giai đoạn hiện nay? Theo bạn, trong giai đoạn khó khăn này, đâu là thách thức của người trẻ và họ phải làm gì? + Nếu đặt vị trí mình là một người trẻ mới bước vào đời, bạn sẽ hành xử như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

+ *Theo bạn, người trẻ phải chuẩn bị gì để không bị đốn ngã?*

+ *Bạn có nói rằng người trẻ cần phải đi tìm cho mình những năng lực mới. Vậy họ có thể tìm ở đâu?*

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc về buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức với giới trẻ trong xã hội

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3,4,5 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập
- Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi
- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ bài học biết cách nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập từ đó biết cách thích ứng với sự thay đổi và trưởng thành hơn trong cuộc sống

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn c.

Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học **d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 4 tổ tham gia trò chơi “*Ai nhanh nhất*”.

- Lần lượt các đội kể tên những đặc điểm chỉ ra một người có tư duy độc lập, yêu cầu những đặc điểm của nhóm sau không trùng với nhóm trước đó.

- Đội nào kể tên được nhiều nhất các đặc điểm, đội đó dành chiến thắng

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú, tích cực tham gia trò chơi

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 3: Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập

a. Mục tiêu:

- Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng. - Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS có thể nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập **d.**

Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, lựa chọn ý kiến và tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng: + Người tư duy độc lập là người luôn giữ ý kiến của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào. + Người có tư duy độc lập là người luôn có cách nhìn riêng, biết thu thập, phân tích thông tin đa chiều trước khi đưa ra kết luận. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm cùng tranh biện	1. Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng. - Người tư duy độc lập là người luôn giữ ý kiến của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào => Không đúng vì người có tư duy độc lập sẽ có cái nhìn đa chiều, lắng nghe và ghi nhận ý kiến của người khác từ đó đánh giá dựa trên quan điểm cá nhân chứ không phải là người bảo thủ, luôn giữ ý kiến của mình mà không đổi => Ví dụ: Khi có tranh cãi xảy ra, nên lắng nghe mọi ý kiến và phân tích, suy xét xem ý kiến của mình là đúng hay sai để có cách giải quyết kịp thời.

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. <i>Nhiệm vụ 2. Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập - GV gợi ý: + Không lệ thuộc vào ý kiến của người khác. + Biết tự đánh giá, tự kiểm chứng thông tin trước khi đưa ra ý kiến. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV mở rộng: + Có khả năng tự mình học hỏi và tiếp thu kiến thức + Có khả năng tự mình phân tích và đánh giá vấn đề + Có khả năng tự mình đưa ra quyết định + Có khả năng sáng tạo và đổi mới + Có khả năng thích nghi với những thay đổi	Nếu biết bản thân mình sai mà vẫn giữ nguyên ý kiến không chịu thay đổi thì đây là người có tính bảo thủ chứ không phải tư duy độc lập - Người có tư duy độc lập là người luôn có cách nhìn riêng, biết thu thập, phân tích thông tin đa chiều trước khi đưa ra kết luận” => Đúng vì đây là đặc điểm của người có tư duy độc lập => Ví dụ: Khi một cuộc họp diễn ra, có quá nhiều ý kiến và quan điểm của nhân viên được nêu ra, lúc này người lãnh đạo sẽ phải là người thu thập, phân tích ý kiến của mọi người rồi sau đó sẽ đưa ra kết luận mang tính khách quan nhất 2. Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập - Không lệ thuộc vào ý kiến của người khác. - Biết lắng nghe ý kiến hợp lí của người khác. - Có cách nhìn riêng dựa trên quan sát và kinh nghiệm của cá nhân. - Biết tự đánh giá, tự kiểm chứng thông tin trước khi đưa ra ý kiến. - Có thái độ bình tĩnh, không vội vàng nghe theo ý kiến của người khác. - Có kĩ năng thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau. - Phân tích, xác định những dấu hiệu bản chất của sự vật.
---	--

Hoạt động 4: Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

a. Mục tiêu:

- Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết. - Xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

c. Sản phẩm:

HS biết cách thể nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết. + Thay đổi về môi trường sống

+ Thay đổi môi trường học tập

+ Thay đổi trong quan hệ gia đình

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

+ Chuẩn bị giấy A4

+ Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà mình đã trải qua hoặc đã biết. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà HS đã trải qua hoặc đã biết.

Nhiệm vụ 2. Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -

GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ theo nhóm + Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây: + TH: Quân chuyển đến một trường học mới, đường đi đến trường cũng xa hơn. Bố mẹ đi làm cả ngày, không về nhà buổi trưa như trước kia. Lớp của Quân có nhiều bạn học giỏi, đặc biệt là môn Tiếng Anh. Quân tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. Bạn sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà. Bạn chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói tiếng Anh. Quân tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở

1. Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết.

Thay đổi môi trường học tập cách thích ứng:

- Chủ động tìm hiểu thông tin về trường mới, tham gia các hoạt động chào đón tân sinh viên để làm quen với môi trường mới.

- Tìm kiếm bạn bè mới, tham gia các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa để hòa nhập với cộng đồng học sinh. - Tích cực giao tiếp với thầy cô, trao đổi về những khó khăn bạn gặp phải để được hỗ trợ.

2. Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây

- Tìm hiểu và chuẩn bị cho thay đổi đường đi: Quân tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. Điều này thể hiện sự chuẩn bị và linh hoạt đối với thay đổi trong hành trình hàng ngày.

- Tổ chức thời gian và phân công công việc nhà: Quân sắp xếp thời gian và phân công công việc nhà, cho thấy khả năng tự quản lý và tự chủ trong cuộc sống hàng ngày.

- Tích cực học môn Tiếng Anh: Bạn chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói tiếng Anh. Điều này thể hiện sự chủ động và quyết tâm trong việc học môn Tiếng Anh, đặc biệt khi lớp có nhiều bạn học giỏi.

- Tham gia các hoạt động tập thể: Quân tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường và khu dân cư. Hành động này không chỉ giúp Quân làm quen với môi trường mới mà còn tạo

lớp, trường, ở khu dân cư để làm quen với các bạn trong lớp và nơi cư trú.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại các nhóm lên đóng kịch và xử lý tình huống

- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV cùng HS phân tích hình huống của Quân và chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân

Nhiệm vụ 3. Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -

GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ theo nhóm thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

- GV đưa ra một số gợi ý:

+ Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp.

+ Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi.

+ Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại các nhóm trình bày

- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổng kết hoạt động

cơ hội để xây dựng mối quan hệ và sự thích ứng với cộng đồng mới.

- Tìm kiếm sự giúp đỡ và cải thiện kỹ năng học tập: Hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video là biểu hiện của việc tìm kiếm sự giúp đỡ và cố gắng cải thiện kỹ năng học tập của Quân

3. Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

- Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp.

- Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi.

- Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh.

- Dự đoán tình huống có thể xảy ra nếu không thay đổi hành vi.

- Xác định những điều cần điều chỉnh hoặc bổ sung trong hành vi, trong nhận thức của bản thân.

- Lựa chọn những điều cần ưu tiên thay đổi.

- Tìm cách điều chỉnh hoặc thay đổi hành vi phù hợp với yêu cầu mới.

- Chủ động tham gia các hoạt động cộng đồng và thiết lập quan hệ thân thiện với người xung quanh.

- Chủ động học hỏi và tìm hiểu những điều mới để tìm cách ứng xử, thích nghi với sự thay đổi.

- Thể hiện thái độ và suy nghĩ tích cực về những điều khác biệt đó.

- Đánh giá sự điều chỉnh xem đã phù hợp/chưa phù hợp với sự thay đổi.

Hoạt động 5: Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống a.

Mục tiêu:

- Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành **b.**

Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS biết cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống dưới đây</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống + TH1: Em vi phạm luật giao thông. Công an yêu cầu dừng xe và lập biên bản. Em sẽ ứng xử như thế nào? + - TH2: Em nhận nhiệm vụ tổ chức hoạt động thiện nguyện tại địa phương. Các bạn trong nhóm nghi ngờ khả năng tổ chức và điều hành nhóm của em, không cảm thấy thoải mái khi hợp tác cùng em. Em sẽ làm gì để thể hiện sự trưởng thành của bản thân? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất. Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm	1. Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống dưới đây - TH1: + Dừng xe và tôn trọng yêu cầu: Ngay lập tức dừng xe khi công an yêu cầu và tuân thủ theo hướng dẫn của họ. Việc này thể hiện sự tôn trọng đối với quy định và người làm nhiệm vụ. + Giữ bình tĩnh và lịch sự: Giữ bình tĩnh trong tình huống này là quan trọng. Không thể tránh khỏi những tình huống không dễ dàng nhưng việc giữ cho tâm trạng bình tĩnh sẽ giúp tránh tình trạng xung đột không cần thiết. + Hiểu rõ về vi phạm: Nếu công an cung cấp thông tin về vi phạm, hãy lắng nghe và hiểu rõ về tình huống. Điều này giúp tạo cơ hội để giải quyết một cách hòa bình và công bằng. + Không tranh cãi trực tiếp: Tránh tranh cãi trực tiếp với công an. Nếu có ý kiến hoặc phản đối, hãy diễn đạt một cách lịch sự và chờ đến khi có cơ hội thích hợp để bày tỏ. + Cung cấp giấy tờ và thông tin: Hợp tác bằng cách cung cấp giấy tờ và thông tin cá nhân một cách nhanh chóng và chính xác khi được yêu cầu. Việc này giúp quá trình kiểm tra và lập biên bản diễn ra suôn sẻ hơn. + Nhận lỗi và chấp nhận hậu quả: Nếu em thực sự đã vi phạm, hãy nhận lỗi và chấp nhận hậu quả của hành động của mình. Điều này thể hiện trách nhiệm và tư duy trưởng thành. + Bảo vệ quyền lợi bằng cách pháp lý nếu cần: Nếu em cảm thấy bị xử lý không công bằng, hãy lưu lại thông tin liên quan và đề xuất thủ tục pháp lý phù hợp để bảo vệ quyền lợi của mình. - TH2: + Tạo cơ hội gặp mặt và trò chuyện:

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

Nhiệm vụ 2. Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.

Gợi ý:

- Chăm sóc và dạy em nhỏ trong gia đình.
- Tổ chức hoạt động tập thể của lớp.
- Tổ chức sinh nhật cho thiếu niên, nhi đồng trong dịp hè.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc mình dự định làm để thể hiện sự trưởng thành
- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại 3-5HS trình bày kế hoạch của mình
- Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổng kết hoạt động

Tìm cơ hội để gặp mặt các thành viên trong nhóm và trò chuyện với họ. Gặp trực tiếp sẽ tạo ra sự gần gũi và cơ hội để diễn đạt ý kiến một cách trực tiếp.

+ Lắng nghe ý kiến và lo lắng: Lắng nghe ý kiến và lo lắng của các thành viên. Tạo không gian để họ có thể chia sẻ những suy nghĩ và cảm xúc của mình về dự án.

+ Trình bày kế hoạch chi tiết: Trình bày một kế hoạch chi tiết cho hoạt động thiện nguyện, bao gồm mục tiêu, lịch trình, và cách thức thực hiện. Mô tả rõ ràng về kế hoạch của em có thể giúp giảm sự nghi ngờ.

+ Chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức:

Chia sẻ những kinh nghiệm và kiến thức của em về tổ chức sự kiện hoặc hoạt động tương tự từ quá khứ. Điều này có thể tạo ra niềm tin từ phía nhóm.

+ Mở lòng cho sự hợp tác và góp ý:

Khuyến khích sự hợp tác bằng cách mở lòng cho sự đóng góp ý kiến và góp ý từ các thành viên. Họ có thể cảm thấy thoải mái hơn khi có cơ hội tham gia vào quá trình quyết định.

+ Thể hiện sự tự tin và quyết tâm: Thể hiện sự tự tin trong khả năng của em và quyết tâm để đạt được mục tiêu. Sự tự tin có thể làm tăng động lực và niềm tin từ phía nhóm.

+ Đề xuất cơ hội học hỏi: Đề xuất cơ hội học hỏi và phát triển chung cho toàn nhóm. Điều này có thể bao gồm việc tham gia các khóa đào tạo về quản lý nhóm, tổ chức sự kiện, hoặc kỹ năng lãnh đạo.

2. Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.

- Chăm sóc và dạy em nhỏ trong gia đình.
- Tổ chức hoạt động tập thể của lớp.
- Tổ chức sinh nhật cho thiếu niên, nhi đồng trong dịp hè.

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Thực hiện tốt việc thực hiện kế hoạch mình đã xây dựng ●
- Xem trước nội dung hoạt động 6,7,8 chủ đề 2. * * * * *

TUẦN 2: SHL –
SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN ĐỂ
THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI CỦA XÃ HỘI”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ *Cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội*

+ *Chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội* - GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 3: SHDC

DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA HỨNG THÚ, SỞ TRƯỞNG ĐẾN ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP TRONG TƯƠNG LAI CỦA GIỚI TRẺ I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định những ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn - Mời một số tấm gương trong khởi nghiệp thành công ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.
- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:
 - + *Theo anh/ chị/ bạn hứng thú và sở thích có mối quan hệ như thế nào đến lựa chọn nghề nghiệp*
 - + *Khi lựa chọn nghề nghiệp mà không dựa trên sở thích và hứng thú thì có thể thành công hay không?*
 - + *Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã nỗ lực như thế nào khi khởi nghiệp? + Anh/ chị/ bạn đã bao giờ cảm thấy công việc hiện tại không phù hợp với sở thích của mình không?*
 - + *Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của công việc lựa chọn nghề nghiệp không dựa trên năng lực, sở trường và hứng thú?*
 - + ...
- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).
- Trang trí phòng buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu.
- Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời.
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu.
- Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động

2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT lần lượt giới thiệu các đội tham luận để trao đổi trong diễn đàn - NDCT giới thiệu khách mời của diễn đàn
- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.

- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.
- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.
- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của chương trình -

Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi và thảo luận, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm

- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia diễn đàn

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau diễn đàn

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc khi tham gia diễn đàn trao đổi về ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

* * * * *

TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 6,7,8 CHỦ ĐỀ 2

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Giới thiệu đam mê của bản thân
- Rèn luyện ý chí của bản thân
- Rèn luyện khả năng tư duy độc lập

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thể hiện sự tự tin theo đuổi đam mê của bản thân và rèn luyện khả năng tư duy độc lập

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

19

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video: <https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g> - GV đặt câu hỏi: *Video nói về vấn đề gì? Em thấy vấn đề video nói đến có tầm quan trọng như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình
- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học:

Bối rối trước thông tin ngành học khi bằng đại học chưa thể quyết định việc làm đã trở thành nội dung chủ điểm, đứng đầu xu hướng bàn luận của giới trẻ. Ngay tại Việt Nam, không ít học sinh cuối cấp tỏ ra bối rối khi đây là thời gian cao điểm chọn trường chọn ngành để theo học với mong muốn một công việc phù hợp trong tương lai.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM KẾT NỐI**Hoạt động 6: Giới thiệu đam mê của bản thân****a. Mục tiêu:**

- Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình theo đuổi đam mê
 - HS biết cách kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau
- b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS có thể giới thiệu đam mê của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Giới thiệu đam mê của bản thân Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân Giới thiệu đam mê của bản thân. - GV yêu cầu HS liệt kê ra giấy để trình bày trước lớp Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân giới thiệu đam mê của bản thân - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS chia sẻ trước lớp. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	1. Giới thiệu đam mê của bản thân - Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,. - Nội dung: + Lĩnh vực đam mê. + Lí do đam mê. + Những việc đã và đang làm để thực hiện đam mê. + Những thay đổi của bản thân khi theo đuổi đam mê. 2. Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau - Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm: Khi kết nối với những người có cùng đam mê, bạn có thể chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm của mình với họ, và ngược lại. Điều này có thể giúp bạn

- GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những biểu hiện của sự tự tin về bản thân.

Nhiệm vụ 2. Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -

GV yêu HS sau khi chia sẻ lắng nghe các bạn và kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS

kết nối với các bạn có cùng đam mê để chia sẻ và cùng nhau tìm hiểu và hỗ trợ nhau trong quá trình hoạt động

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động -

GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả -

GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -

GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận: Kết nối với những người có cùng đam mê là một cách tuyệt vời để chia sẻ kiến thức, nhận được sự hỗ trợ, tạo dựng cộng đồng, tìm kiếm cơ hội mới và vui chơi giải trí. Bằng cách tham gia vào các câu lạc bộ, hiệp hội, khóa học, hội thảo, hoạt động tình nguyện, mạng xã hội và sự kiện, bạn có thể kết nối với những người có cùng đam mê và nâng cao trải nghiệm theo đuổi đam mê của mình.

học hỏi những điều mới, cải thiện kỹ năng của mình và đạt được mục tiêu của mình.

- Nhận được sự hỗ trợ và động viên: Khi bạn theo đuổi đam mê của mình, sẽ có lúc bạn gặp khó khăn và thử thách. Những người có cùng đam mê có thể cung cấp cho bạn sự hỗ trợ và động viên mà bạn cần để tiếp tục tiến lên.

- Tạo dựng cộng đồng: Kết nối với những người có cùng đam mê có thể giúp bạn tạo dựng một cộng đồng những người có chung sở thích và mục tiêu.

- Tìm kiếm cơ hội mới: Khi bạn kết nối với những người có cùng đam mê, bạn có thể khám phá những cơ hội mới mà bạn có thể không biết đến.

- Vui chơi và giải trí: Theo đuổi đam mê của bạn có thể rất vui và thú vị. Kết nối với những người có cùng đam mê có thể giúp bạn tận hưởng sở thích của mình nhiều hơn và tạo ra những kỷ niệm lâu dài.

Hoạt động 7: Rèn luyện ý chí của bản thân

a. Mục tiêu:

- Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó. - HS biết cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS biết cách rèn luyện ý chí của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong những trường hợp dưới đây	1. Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong những trường hợp dưới đây - TH1:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống

+ TH1: Tiến đặt mục tiêu điểm thi tốt nghiệp môn Ngữ văn phải đạt tối thiểu là 7 điểm. Tuy nhiên, kết quả học tập hiện tại môn này của Tiến lại không như mong muốn.

+ TH2: Ngọc là thành viên đội tuyển điền kinh của trường. Việc tập luyện trong đội tuyển được tổ chức hằng tuần và duy trì chạy trên đoạn đường dài thường xuyên. Ngoài lịch học khá dày, Ngọc còn phải làm việc nhà. Bố mẹ Ngọc không đồng ý việc tham gia đội tuyển điền kinh của bạn.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện

- HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

Nhiệm vụ 2. Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu cá nhân HS lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó

+ Xem xét và phân tích điểm: Xem xét kỹ lưỡng các bài kiểm tra và bài làm của mình để hiểu rõ hơn về những điểm mạnh và điểm yếu. Phân tích kết quả sẽ giúp Tiến tìm ra những điểm cần cải thiện.

+ Lập kế hoạch học tập: Tạo ra một kế hoạch học tập chi tiết, bao gồm việc xác định thời gian học, nội dung cần ôn tập, và cách tiếp cận mỗi chủ điểm.

+ Hỏi ý kiến giáo viên: Tìm hiểu ý kiến của giáo viên về bài làm và cách cải thiện. Hỏi về những điểm cần chú ý và nhận xét để có hướng học tốt hơn.

+ Tham gia lớp học thêm hoặc nhóm ôn tập: Nếu có khả năng, tham gia lớp học thêm hoặc nhóm ôn tập để có cơ hội học hỏi từ các bạn cùng lớp và giáo viên.

+ Tìm kiếm tài liệu và nguồn học bổ sung: Tìm kiếm sách, bài giảng, hoặc tài liệu ôn tập trực tuyến để nâng cao kiến thức và kỹ năng về môn Ngữ văn.

+ Thực hành viết và làm bài tập: Thực hành viết các đoạn văn, làm bài tập trắc nghiệm, và thực hiện các bài tập thảo luận để củng cố kiến thức và kỹ năng.

+ Tổ chức thời gian hiệu quả: Quản lý thời gian học tập một cách hiệu quả, tập trung vào việc ôn tập và làm bài tập mỗi ngày thay vì tập trung vào việc học trong thời gian dài mà không có kế hoạch cụ thể.

+ Kiên trì và đều đặn: Giữ lòng kiên trì và đều đặn trong quá trình học tập. Cải thiện kết quả không xảy ra ngay lập tức, mà cần sự cam kết và nỗ lực từ Tiến.

- TH2:

+ Thảo luận với bố mẹ: Tìm cơ hội để thảo luận với bố mẹ về quyết định tham gia đội tuyển. Trình bày lợi ích của việc tham gia thể thao đối với sức khỏe và phát triển cá nhân, cũng như cách Ngọc sẽ quản lý thời gian để không ảnh hưởng đến việc học và công việc nhà. Các thành tích cũng có thể làm bố mẹ hiểu rõ hơn về giá trị của việc tham gia đội tuyển điền kinh.

- Hướng dẫn HS lựa chọn những việc thiết thực và là những điều bản thân cần rèn luyện

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

+ Chuẩn bị giấy A4

+ chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV tổng hợp những chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

+ Xây dựng kế hoạch thời gian linh hoạt: Tạo ra một kế hoạch thời gian linh hoạt, bao gồm việc xác định những khoảng thời gian cố định cho việc học, tập luyện, và làm việc nhà. Kế hoạch này có thể giúp bố mẹ thấy rõ cách Ngọc sẽ quản lý và phân chia thời gian hiệu quả.

+ Tham gia cùng gia đình: Nếu có thể, thảo luận về việc mời bố mẹ tham gia hoạt động thể thao cùng Ngọc. Điều này có thể làm cho gia đình trở nên chặt chẽ hơn và tạo điểm kết nối tích cực.

+ Thảo luận với HLV hoặc giáo viên: Nếu có sự hỗ trợ từ HLV hoặc giáo viên, họ có thể cung cấp thông tin về những lợi ích mà hoạt động thể thao mang lại cho phát triển toàn diện của Ngọc.

+ Đề xuất thử nghiệm thời gian ngắn: Đề xuất cho bố mẹ thử nghiệm tham gia đội tuyển trong một khoảng thời gian ngắn. Sau đó, có thể thảo luận lại về cảm nhận và quyết định tiếp tục hay không.

2. Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó -

Mục tiêu: giảm 5 cân

- Thời hạn: trong vòng 1 tháng

- Những việc phải làm để đạt được mục tiêu đề ra:

+ Mỗi ngày chạy bộ 30 phút, kết hợp các môn thể thao khác như: nhảy dây, cầu lông,...

+ Giảm lượng thịt và tinh bột trong chế độ ăn hằng ngày, tăng cường ăn rau, củ quả + Bữa tối sẽ không ăn cơm mà chỉ ăn thức ăn

3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

- Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ - Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách

- Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được

	- Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe
--	--

Hoạt động 8: Thể hiện khả năng tư duy độc lập

a. Mục tiêu:

- HS biết cách thể hiện khả năng tư duy độc lập của bản thân

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS biết cách thể hiện khả năng tư duy độc lập của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Tranh biện về những nhận định dưới đây.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, lựa chọn ý kiến và tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng:

+ Nên chọn nghề nghiệp theo lời khuyên của bố mẹ hơn là theo sở thích, khả năng của bản thân. + Chỉ nên chơi với những bạn giỏi hơn mình vì "gần mực thì đen, gần đèn thì rạng".

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm

- Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm cùng tranh biện

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

1. Tranh biện về những nhận định dưới đây. *

Vấn đề 1: Lựa chọn theo lời khuyên của bố mẹ: - Ưu điểm:

+ Kinh nghiệm dày dặn: Bố mẹ đã trải qua nhiều thăng trầm trong cuộc sống, họ có cái nhìn tổng quan về thị trường lao động và có thể đưa ra lời khuyên dựa trên kinh nghiệm của bản thân.

+ Hiểu rõ con cái: Bố mẹ hiểu rõ điểm mạnh, điểm yếu, tính cách và khả năng của con cái, từ đó có thể định hướng nghề nghiệp phù hợp.

+ Hỗ trợ từ gia đình: Khi bạn chọn theo lời khuyên của bố mẹ, bạn sẽ nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ từ gia đình, cả về vật chất lẫn tinh thần.

- Nhược điểm:

+ Thiếu đam mê: Nếu bạn chọn nghề nghiệp mà bản thân không có đam mê, bạn sẽ dễ cảm thấy nhàm chán, thiếu động lực và không thể phát huy hết tiềm năng của bản thân.

+ Áp lực từ gia đình: Việc không đáp ứng được kỳ vọng của bố mẹ có thể khiến bạn cảm thấy áp lực và ảnh hưởng đến tâm lý.

Thay đổi thị trường lao động: Thị trường lao động luôn thay đổi, có thể lời khuyên của bố mẹ không còn phù hợp với thực tế hiện nay.

*** Vấn đề 2:**

- Những lập luận ủng hộ quan điểm này:

+ Học hỏi từ những người giỏi hơn: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn có cơ hội học hỏi từ họ về kiến thức, kỹ năng và cách cư xử. Điều này có thể giúp bạn nâng cao bản thân và đạt được thành công trong cuộc sống.

Nhiệm vụ 2. Sắm vai xử lý các tình huống dưới đây thể hiện là người có tư duy độc lập

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 3 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống

+ TH1: Phúc và Nhân là bạn của Thanh. Hai bạn có mâu thuẫn và không chơi với nhau. Phúc nói rằng Nhân ích kỉ, đề nghị Thanh cắt đứt tình bạn với Nhân. Nếu Thanh không đồng ý thì Phúc cũng sẽ chấm dứt tình bạn với Thanh.

+ TH2: Gia đình Liên có hoàn cảnh khó khăn. Hàng xóm nhà Liên giới thiệu cho bạn một công việc làm thêm qua mạng được hưởng lương cao. Bố mẹ Liên rất mừng và hối thúc bạn nhanh nhận lời để giảm bớt khó khăn cho gia đình. Nhưng Liên đọc báo và được biết có nhiều người bị lừa khi tìm kiếm việc làm thêm.

+ TH3: Mai rủ Hùng tham gia câu lạc bộ ngoại khoá vì phù hợp với đam mê của Hùng. Nhưng Tuấn lại rủ Hùng đi làm thêm để có tiền mua đồ yêu thích. Các bạn chỉ ra những lợi ích và hứng thú khi tham gia câu lạc bộ hay lao động kiếm tiền để thuyết phục Hùng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện

- HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lý tình huống

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lý tình huống sao cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

+ Có động lực để tiến bộ: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn sẽ có động lực để cố gắng học tập và rèn luyện bản thân để không bị tụt hậu.

+ Mở rộng mối quan hệ: Chơi với những bạn giỏi hơn có thể giúp bạn mở rộng mối quan hệ và kết nối với những người thành công trong tương lai. - Tuy nhiên, quan điểm này cũng có những mặt hạn chế:

+ Có thể tạo ra áp lực: Việc chơi với những bạn giỏi hơn có thể tạo ra áp lực cho bạn, khiến bạn cảm thấy tự ti và lo lắng về bản thân.

+ Có thể dẫn đến sự so sánh: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn có thể có xu hướng so sánh bản thân với họ và cảm thấy mình không tốt bằng họ. Điều này có thể dẫn đến sự tự ti và ảnh hưởng đến lòng tự trọng của bạn.

+ Có thể bỏ lỡ những tình bạn tốt đẹp: Việc chỉ tập trung chơi với những bạn giỏi hơn có thể khiến bạn bỏ lỡ những tình bạn tốt đẹp với những người bạn bằng cấp hoặc kém hơn bạn.

2. Sắm vai xử lý các tình huống dưới đây thể hiện là người có tư duy độc lập

- TH1:

+ Tìm hiểu rõ nguyên nhân mâu thuẫn: Thanh nên tìm hiểu rõ về nguyên nhân mâu thuẫn giữa Phúc và Nhân. Điều này có thể giúp Thanh hiểu rõ hơn về tình hình và có cơ hội giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả.

+ Hỏi ý kiến và quan điểm của mỗi bạn: Trò chuyện với cả Phúc và Nhân để lắng nghe ý kiến và quan điểm của họ. Điều này có thể giúp Thanh có cái nhìn toàn diện và đồng thời khuyến khích sự trò chuyện mở lòng.

+ Thể hiện sự trung lập: Thanh nên thể hiện sự trung lập và không thiên vị bên nào. Tránh đánh giá hay phê phán bất kỳ ai, mà hãy cố gắng giữ cho cuộc trò chuyện công bằng và xây dựng.

+ Đề xuất giải pháp hòa bình: Nếu có thể, Thanh có thể đề xuất các giải pháp để giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình và làm cho cả hai bên hài lòng. + Khuyến khích sự thấu hiểu và tha thứ:

Khuyến khích sự thấu hiểu giữa Phúc và Nhân về cảm xúc và quan điểm của đôi phương. Đôi khi, sự tha thứ và sự hiểu biết có thể giúp giải quyết những mâu thuẫn nhỏ.

- GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

+ Gợi ý giữ lại tình bạn với cả hai: Nếu mâu thuẫn không quá lớn, Thanh có thể gợi ý giữ lại tình bạn với cả Phúc và Nhân. Đôi khi, sự đồng thuận và lòng bao dung có thể làm mềm lòng những tình huống khó khăn.

+ Nếu không thành công, chấp nhận và tiếp tục: Nếu sau tất cả những nỗ lực, mâu thuẫn vẫn không giải quyết được, Thanh có thể chấp nhận và tiếp tục cuộc sống của mình mà không phải làm mất hòa bình hoặc làm tổn thương mối quan hệ với cả Phúc và Nhân.

- TH2:

+ Nghiên cứu công ty hoặc người tuyển dụng: Trước khi chấp nhận bất kỳ công việc nào, Liên nên nghiên cứu về công ty hoặc người tuyển dụng. Kiểm tra đánh giá từ người làm việc trước, đọc thông tin trên trang web của công ty, và tìm hiểu xem có thông tin tiêu cực hay không.

+ Kiểm tra thông tin liên lạc: Liên nên kiểm tra thông tin liên lạc của công ty hoặc người tuyển dụng để đảm bảo rằng nó là địa chỉ thực tế và có thể liên hệ được. Tránh chấp nhận công việc từ những người yêu cầu thanh toán qua các phương thức không an toàn.

+ Không nên thanh toán trước: Nếu công ty yêu cầu thanh toán trước hoặc yêu cầu thông tin tài khoản ngân hàng mà không có lợi ích cụ thể, Liên nên tỏ ra cảnh giác và tránh những yêu cầu này.

+ Kiểm tra hợp đồng làm việc: Nếu có bất kỳ hợp đồng làm việc nào, Liên nên đọc kỹ và hiểu rõ các điều khoản. Tránh ký hợp đồng nếu nó có những điều khoản mơ hồ hoặc đòi hỏi thông tin cá nhân quá mức.

+ Sử dụng các trang web uy tín: Chọn các trang web uy tín trong việc cung cấp thông tin về việc làm. Các trang web uy tín thường có chính sách bảo vệ người tìm việc và kiểm duyệt công ty đăng tuyển dụng.

+ Thận trọng với lương quá cao: Nếu mức lương được cung cấp quá cao so với thị trường lao động, Liên nên thận trọng và kiểm tra xem có thông tin đáng tin cậy về công ty và công việc này hay không.

+ Thảo luận với bố mẹ: Chia sẻ thông tin với bố mẹ và thảo luận với họ về quyết định của mình. Họ có thể có góp ý hay chia sẻ thông tin hữu ích.

+ Tìm hiểu về chiến lược bảo vệ người tìm việc: Nắm rõ những chiến lược và bảo vệ mà người tìm việc có

thể sử dụng để tránh bị lừa đảo, ví dụ như không chia sẻ thông tin tài khoản ngân hàng hay không thanh toán trước.

- TH3:

+ Phát triển kỹ năng và sở thích: Câu lạc bộ có thể giúp Hùng phát triển và rèn luyện các kỹ năng mới, đồng thời tạo cơ hội cho việc thực hiện sở thích và đam mê cá nhân.

+ Xây dựng mối quan hệ: Tham gia câu lạc bộ giúp Hùng gặp gỡ và kết nối với những người có sở thích chung, xây dựng mối quan hệ cá nhân và mở rộng mạng lưới xã hội.

+ Giảm căng thẳng và giải trí: Hoạt động ngoại khóa giúp giảm căng thẳng, tạo ra không khí tích cực và giải trí cho Hùng.

+ Tạo ảnh hưởng tích cực trong hồ sơ học thuật: Việc tham gia câu lạc bộ ngoại khóa có thể làm cho hồ sơ học thuật của Hùng trở nên đa dạng và phong phú, điều này có thể hỗ trợ trong việc xin học bổng hoặc tìm kiếm cơ hội nghề nghiệp sau này.

* Làm thêm để kiếm tiền:

+ Tự chủ tài chính: Việc làm thêm giúp Hùng trở nên tự chủ tài chính và có thêm thu nhập cá nhân để chi tiêu cho những đồ yêu thích hoặc tiết kiệm cho tương lai.

+ Học được kỹ năng nghề nghiệp: Làm thêm cung cấp cơ hội cho Hùng học được những kỹ năng nghề nghiệp và trải nghiệm thực tế trong môi trường làm việc.

+ Phát triển trách nhiệm và quản lý thời gian: Công việc làm thêm giúp Hùng phát triển trách nhiệm và khả năng quản lý thời gian, kỹ năng quan trọng cho sự thành công trong cuộc sống. + Tiếp cận thị trường lao động: Làm thêm mang lại cơ hội tiếp cận thị trường lao động, giúp Hùng tìm hiểu về ngành nghề và xây dựng kinh nghiệm làm việc.

3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc

- Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ

- Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách - Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được

	- Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 9,10 chủ đề 2

* * * * *

TUẦN 3: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “GIỚI THIỆU ĐAM MÊ CỦA BẢN THÂN THỂ HIỆN Ý CHÍ, KHẢ NĂNG TƯ DUY ĐỘC LẬP ĐỊNH HƯỚNG THEO ĐUỔI ĐAM MÊ”

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê”

a. Mục tiêu: HS có thể giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:

- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...

- Nội dung:

+ Lĩnh vực đam mê.

+ Lí do đam mê.

+ Những việc đã và đang làm để thực hiện đam mê.

+ Những thay đổi của bản thân khi theo đuổi đam mê.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 4: SHDC
GIAO LƯU CHỦ ĐỀ “TÔI TỰ TIN”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: thể hiện sự tự tin của mình trước mọi người

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:
 - + *Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề sự tự tin + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.*
 - +
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ để các bạn HS tự tin thể hiện năng khiếu của mình.
- Trang trí phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Giao lưu chủ đề “Tôi tự tin”

a) Mục tiêu

- HS có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.
- HS thể hiện sự tự tin của mình trước đám đông

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. - Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.
- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa...trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.
- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa
- Ban tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.
- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và rèn luyện khả năng thể hiện sự tự tin của mình *

* * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9,10 CHỦ ĐỀ 2.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi.
- Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ những kiến thức đã tiếp thu HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 9: Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi

a. Mục tiêu:

- HS nêu được những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp cụ thể - HS biết cách thích ứng với những thay đổi có thể xảy ra với bản thân

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh lựa chọn và lập kế hoạch

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng - Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động
- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

c. Sản phẩm: HS thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Nêu những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp dưới đây</i>	1. Nêu những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp dưới đây - TH1:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống

+ TH1: Minh thay đổi nguyện vọng ngành học nên cần thay đổi một số môn học thêm để kịp chuẩn bị cho kì thi vào đại học. Thời gian còn lại đến kì thi không còn nhiều, chỉ còn vài tháng.

+ TH2: Gia đình Liên có hoàn cảnh khó khăn. Hàng xóm nhà Liên giới thiệu cho bạn một công việc làm thêm qua mạng được hưởng lương cao. Bố mẹ Liên rất mừng và hối thúc bạn nhanh nhận lời để giảm bớt khó khăn cho gia đình. Nhưng Liên đọc báo và được biết có nhiều người bị lừa khi tìm kiếm việc làm thêm.

+ TH3: Chiến chuẩn bị thi đại học và có thể sẽ sống xa gia đình. Chiến biết rằng môi trường học tập ở trường đại học có nhiều thay đổi, khác so với trường trung học phổ thông. Cuộc sống khi xa gia đình sẽ là một thách thức đối với Chiến khi bạn phải tự làm mọi việc.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện

- HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lí tình huống

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm

+ Xác định mục tiêu cụ thể:

Đặt ra mục tiêu học tập cụ thể và hiểu rõ về những kiến thức cần thiết cho ngành học mới. Điều này giúp Minh tập trung vào việc học những môn quan trọng.

+ Ưu tiên học những môn quan trọng: Ưu tiên học những môn quan trọng và có liên quan đến ngành học mới. Điều này giúp tối ưu hóa thời gian và năng lực học tập.

+ Lập lịch học tập hiệu quả: Tạo ra một lịch học tập chi tiết và hiệu quả, phân chia thời gian cho từng môn học và ôn tập.

+ Học theo nhóm: Hợp tác với bạn bè hoặc nhóm ôn tập để trao đổi kiến thức, giải đáp những khúc mắc, và tận dụng lợi ích từ việc học nhóm. +

Chăm sóc sức khỏe và giữ tinh thần lạc quan

- Duy trì chế độ ăn uống và giấc ngủ lành mạnh để tăng cường sức khỏe và tâm lí cho quá trình học tập.

- Giữ tinh thần lạc quan và tự tin trong quá trình học tập, hiểu rằng sự nỗ lực và tập trung sẽ đem lại kết quả tích cực.

+ Tìm kiếm sự hỗ trợ: Nếu gặp khó khăn, Minh có thể tìm sự hỗ trợ từ giáo viên, bạn bè hoặc người hướng dẫn để có sự giúp đỡ và định hướng đúng đắn.

- TH2:

+ Lên lịch học linh hoạt: Tùng có thể thiết lập lịch học linh hoạt sao cho phù hợp với đường đi xa hơn và tình hình gia đình.

+ Sử dụng tài nguyên trực tuyến có sẵn: Tìm kiếm tài nguyên trực tuyến như video hướng dẫn, bài giảng, và tài liệu ôn tập để hỗ trợ quá trình học tập, đặc biệt khi mạng internet ở nhà ông bà không ổn định.

+ Chăm sóc bản thân: Đảm bảo Tùng có thời gian nghỉ ngơi đủ, duy trì chế độ ăn uống và tập thể dục để giữ gìn sức khỏe.

+ Hỗ trợ ông bà khi cần thiết: Tùng có thể giúp đỡ ông bà trong các công việc nhỏ, đồng thời kiên nhẫn và chia sẻ cùng họ để giảm gánh nặng tinh thần. + Chăm sóc bản thân: Đảm bảo Tùng có thời gian nghỉ ngơi đủ, duy trì chế độ ăn uống và tập thể dục để giữ gìn sức khỏe.

- TH3:

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

Nhiệm vụ 2. Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kết quả của mình đã đạt được

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời 3-5HS chia sẻ
- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp những chia sẻ với GV - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. ***Nhiệm vụ 3. Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi***

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi

- GV gợi ý: Sống xa gia đình + Tập nấu các món ăn đơn giản, đủ dinh dưỡng và phù hợp khả năng tài chính.

+ Biết cách chăm sóc bản thân: đảm bảo dinh dưỡng, sử dụng đúng thuốc khi đau ốm...

+ Tập thể dục để nâng cao sức khỏe.

+ Tìm hiểu về môi trường đại học: Nắm vững thông tin về trường đại học, chương trình học, và cơ sở vật chất để đảm bảo sự thích ứng nhanh chóng. + Xây dựng kỹ năng tự quản lý: Học cách quản lý thời gian, tài chính, và công việc hàng ngày để tự chủ và tự lập khi sống xa gia đình.

+ Tạo mối quan hệ xã hội mới: Tìm kiếm bạn bè mới và tham gia các hoạt động xã hội để xây dựng mạng lưới hỗ trợ và giúp đỡ.

+ Thực hành kỹ năng tự chăm sóc: Học cách nấu ăn, giặt giũ, và duy trì cuộc sống hàng ngày một cách tự lập.

+ Chuẩn bị tâm lý cho sự thay đổi: Đối mặt với sự thay đổi tâm lý và tìm hiểu cách xử lý cảm xúc, cô đơn, và áp lực học tập.

+ Giao tiếp với gia đình:

Thảo luận với gia đình về dự định và mong muốn của mình, chia sẻ những lo ngại và kế hoạch để họ có thể hỗ trợ từ xa.

+ Tìm hiểu về văn hóa địa phương: Hiểu rõ về văn hóa và xã hội tại địa phương đại học để dễ dàng thích ứng vào môi trường mới.

+ Thực hành giải quyết vấn đề: Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề để có khả năng xử lý những thách thức xuất hiện.

2. Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em

- Em ngày càng lớn lên và trưởng thành, sau này sẽ phải sống tự lập và tự lo cho bản thân mình - Cuộc sống ngày càng hiện đại và phát triển **3. Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi**

* Những việc cần làm để thích ứng với việc thay đổi môi trường học tập:

- Chuẩn bị tâm lý:

+ Tâm lý sẵn sàng: Hiểu rằng việc thay đổi môi trường học tập là điều bình thường và cần thiết, đây là cơ hội để bạn học hỏi và phát triển bản thân. + Giảm bớt lo lắng: Chia sẻ những lo lắng của bạn với gia đình, bạn bè hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý để được hỗ trợ.

+ Tạo động lực: Suy nghĩ về những điều tích cực mà bạn có thể mong đợi trong môi trường học tập mới, chẳng hạn như những người bạn mới, kiến thức mới, cơ hội mới.

+ Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với số tiền mình có.

+ Biết sử dụng tài khoản ngân hàng. + Học kỹ năng quản lý thời gian

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kết quả của mình đã đạt được

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời 3-5HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp những chia sẻ với GV - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

- Tìm hiểu về môi trường học tập mới:

+ Tìm hiểu thông tin: Tham khảo website của trường, hỏi đàn anh, chị em hoặc tham gia các buổi giới thiệu để tìm hiểu về môi trường học tập mới, bao gồm quy định, chương trình học, cơ sở vật chất, hoạt động ngoại khóa, v.v.

+ Tham quan môi trường mới: Nếu có thể, hãy dành thời gian tham quan trường học mới, thư viện, phòng học, ký túc xá,... để làm quen với môi trường xung quanh.

+ Kết nối với những người khác: Tham gia các nhóm sinh viên trực tuyến hoặc gặp gỡ những người bạn mới trong môi trường học tập mới để xây dựng mối quan hệ và hỗ trợ lẫn nhau.

- Tạo thói quen học tập hiệu quả:

+ Lập kế hoạch học tập: Lập kế hoạch học tập cụ thể cho từng môn học, bao gồm thời gian học, phương pháp học tập và mục tiêu học tập.

+ Tìm kiếm nguồn tài liệu học tập: Tìm kiếm các nguồn tài liệu học tập phù hợp, bao gồm sách giáo khoa, giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo,...

+ Rèn luyện kỹ năng học tập: Rèn luyện các kỹ năng học tập hiệu quả, bao gồm kỹ năng ghi chép, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng quản lý thời gian,...

+ Tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết: Nếu bạn gặp khó khăn trong việc học tập, hãy tìm kiếm sự giúp đỡ từ giáo viên, trợ giảng hoặc bạn bè.

- Chăm sóc sức khỏe bản thân:

+ Ăn uống đầy đủ và lành mạnh: Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cung cấp năng lượng cho cơ thể và trí não.

+ Ngủ đủ giấc: Ngủ đủ giấc để giúp bạn tập trung và ghi nhớ tốt hơn.

+ Tập thể dục thường xuyên: Tập thể dục thường xuyên để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần.

+ Giảm căng thẳng: Tìm kiếm các cách để giảm căng thẳng, chẳng hạn như yoga, thiền, nghe nhạc,...

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa:

+ Tham gia các câu lạc bộ hoặc hội nhóm: Tham gia các câu lạc bộ hoặc hội nhóm phù hợp với sở thích của bạn để kết bạn mới, học hỏi những điều mới và phát triển bản thân.

	+ Tham gia các hoạt động tình nguyện: Tham gia các hoạt động tình nguyện để giúp đỡ cộng đồng và tạo ra sự khác biệt. + Tham gia các sự kiện: Tham gia các sự kiện do trường tổ chức để giao lưu, kết bạn và học hỏi những điều mới.
--	---

Hoạt động 10: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

a. Mục tiêu:

- HS có thể lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.
 - HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.
 - Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.
- b. Nội dung:**
- GV hướng dẫn học sinh lựa chọn và lập kế hoạch
 - Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng -
 - Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động
 - Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

c. Sản phẩm: HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - GV yêu cầu HS lập kế hoạch có tính khả thi, thực tế có thể hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.
- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

- Xác định những mục tiêu cần đạt của bản thân trong thời gian tới (ngắn hạn và dài hạn) và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

- Liệt kê những vấn đề cần ưu tiên khi rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

- Dự kiến kết quả cần đạt sau từng khoảng thời gian.

2. Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

- HS thực hiện kế hoạch

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận. *Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.*

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân
- Ghi lại kết quả của mình đã đạt được

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp những chia sẻ với GV
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

Nhiệm vụ 3. Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.

- GV yêu cầu HS ghi chép cẩn thận chu đáo

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân
- Ghi lại kết quả của mình đã đạt được

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời 3-5HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp những chia sẻ với GV
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

Nhiệm vụ 4. Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giáo viên yêu cầu HS báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống

3. Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.

- HS thực hiện ghi chép

4. Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.

- Từ những báo cáo của các cá nhân cả lớp cùng nhau phân tích về những ưu và nhược điểm trong quá trình thực hiện, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, báo cáo trước lớp. Cả lớp cùng phân tích thảo luận

- Ghi lại kết quả của mình đã đạt được

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt

động - GV mời 3-5HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm

vụ - GV tổng hợp những chia sẻ với GV

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

* * * * *

TUẦN 4: SHL

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SỞ TRƯỜNG HƯỚNG TỚI NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI.

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

a. Mục tiêu: HS đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:
- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...
- Nội dung: đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2

1. Cá nhân tự đánh giá

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá	Đánh giá theo nhóm/tổ	Đánh giá chung của GV
--------------	---------------------	-----------------------	-----------------------

	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
- Nêu được các biểu hiện và việc làm thể hiện sự trưởng thành của cá nhân.						
- Trình bày được các biểu hiện phẩm chất ý chí và sự đam mê của cá nhân.						

- Chỉ ra được các đặc điểm của người có tư duy độc lập.						
- Kể được các hành động thể hiện khả năng thích ứng của cá nhân với sự thay đổi.						
- Giới thiệu được đam mê của bản thân và quá trình thực hiện đam mê đó.						
- Thể hiện được việc làm chứng tỏ sự trưởng thành của bản thân.						
- Thể hiện được ý chí của bản thân trong cuộc sống.						
- Thể hiện được tư duy độc lập khi trình bày quan điểm của bản thân.						
- Thực hiện được kế hoạch rèn luyện sự trưởng thành, phẩm chất ý chí, đam mê và tư duy độc lập của bản thân và nhận xét được kết quả rèn luyện theo kế hoạch.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 5 trong 9 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 4 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT: CHƯA ĐẠT:

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....